

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày 19 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng.
2. Ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXX-HSST ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Quang T**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố , thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Quang P (đã chết) và mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1957; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1987; Con: có 02 con (lớn SN 2010, nhỏ SN 2015); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS (Năm 1999), đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt.

*** Người bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1970 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Đông A, xã Đông L, huyện Đông H, tỉnh Thái B, (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1981, (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Vạn T, xã Đông L, huyện Đông H, tỉnh Thái B.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hải Đ; Địa chỉ: Xóm Tân P, xã Thạch T, thành phố Hà T, tỉnh Hà T. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H - Giám đốc, (Vắng mặt);

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960, (Vắng mặt);

- Anh Ngô Đình T, sinh năm 1989, (Vắng mặt);

- Anh Lê Đình T, sinh năm 1989, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang T có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà T cấp ngày 15/4/2015. T làm hợp đồng lái xe thuê cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hải Đ, địa chỉ: thôn Tân T, xã Thạch T, thành phố Hà T. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/10/2017, T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, BKS: 38C-101.74 đi theo hướng Phủ Lý - Hà Nội để lấy hàng. Cùng đi trên xe còn có anh Ngô Đình T, sinh năm: 1988, trú tại: Thôn C, xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T và anh Lê Đình T, sinh năm: 1989, trú tại: Thôn P, xã Thanh T, huyện Thanh H, tỉnh Hà T. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi điều khiển xe ô tô đi đến đường Quốc lộ 1A, đoạn thuộc địa phận thôn Tú, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, do lúc này trời mưa to, quan sát thấy có quán cơm Hương Tắm ở giáp mặt đường Quốc lộ 1A bên chiều Hà Nội – Phủ Lý, T rủ anh T và anh T vào quán cơm ăn trưa. Khi T điều khiển xe ô tô BKS: 38C-101.74 đi tiếp về phía Hà Nội khoảng 150m, đến Km 217 + 500 đường Quốc lộ 1A chỗ có khoảng trống ở dải phân cách cứng giữa đường cho các phương tiện quay đầu xe, quan sát phía trước bên chiều đường Hà Nội – Phủ Lý cách khoảng 70-80m có chiếc xe mô tô BKS: 29U1-3271 do anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1970, trú tại: thôn Đông A, xã Đông L, huyện Đông H, tỉnh Thái B điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Duy K, sinh năm: 1981, trú tại: Thôn Vạn T, xã Đông L, huyện Đông H, tỉnh Thái B đang đi tới theo hướng Hà Nội – Phủ Lý. Cho rằng khoảng cách còn xa, anh K sẽ quan sát thấy và nhường đường cho mình nên T bật xi nhan bên trái, đánh lái sang trái quay đầu xe ô tô 38C-101.74 sang bên chiều Hà Nội – Phủ Lý đến quán cơm Hương Tắm. Khi xe ô tô

BKS: 38C-101.74 quay ngang sang toàn bộ phần đường dành cho các phương tiện đi theo chiều Hà Nội – Phủ Lý thì xe mô tô BKS: 29U1-3271 do anh K điều khiển đi tới gần (còn cách khoảng 15-20m), T bấm đèn xi nhan xe ô tô báo hiệu, anh K đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp nên phần đầu xe mô tô BKS: 29U1-3271 đã đâm vào khu vực chắn bùn phía trước hàng bánh phía sau bên phải xe ô tô BKS: 38C-101.74. Hậu quả anh K, anh K bị thương, phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Đến chiều ngày 04/10/2017, anh K tử vong. Ngày 09/10/2017 anh K ra viện, chỉ bị xây xát nhẹ. Xe mô tô BKS: 29U1-3271 bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 217+500, QL1A thuộc địa phận thôn Tú, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Đường QL1A là đường đôi được trải nhựa bằng phẳng có dải phân cách cứng phân chia thành hai chiều đường. Vụ tai nạn xảy ra tại chiều đường Hà Nội – Phủ Lý rộng 9m, có vạch kẻ đường phân chia thành các làn đường. Làn đường dành cho xe thô sơ rộng 2,2m, hai làn đường dành cho xe cơ giới mỗi làn đường rộng 3,3m, lề an toàn rộng 0,4m. Mốc của hiện trường là mép đường phía bên phải nhìn từ Quốc lộ 1A vào nhà anh Lê Hoàng Hợp, sinh năm 1984, trú tại: Thôn Tú, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Các dấu vết và phương tiện đều đo vuông góc vào mép đường phía bên phải của chiều đường Hà Nội – Phủ Lý. Các dấu vết và phương tiện được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (6). Cụ thể:

Mũ bảo hiểm màu xanh có KT (25x20) cm được ký hiệu (1), từ tâm (1) đo vào mép đường là 4,83m. Từ tâm (1) đo vuông góc về phía Phủ Lý 1,8m đến tâm mũ bảo hiểm màu đen có kích thước (25x20) cm được ký hiệu (2). Từ tâm (2) đo vào mép đường là 9,7m. Từ tâm (2) đo vuông góc về phía Phủ Lý đến má lốp của bánh lốp thứ 4 bên phải tính từ đầu xe ô tô BKS: 30C-101.74 được ký hiệu (3) là 0,85m. Xe ô tô (3) đang ở vị trí vuông góc với chiều đường Hà Nội – Phủ Lý, đầu xe ô tô (3) hướng về phía dân cư bên phải của chiều đường Hà Nội – Phủ Lý, đuôi xe ô tô (3) hướng về phía chiều đường Phủ Lý – Hà Nội. Từ tâm trục kép thứ 4 bên phải của xe ô tô (3) đo vào mép đường là 6,7m. Từ tâm trục kép thứ 4 bên trái của xe ô tô (3) đo vào mép đường là 6,65m. Từ tâm trục đơn thứ (1) bên trái tính từ đầu xe ô tô (3) đo ra mép đường là 1,85m. Từ tâm (2) đo vuông góc về phía Phủ Lý đến điểm gần nhất của mảng vết cây được ký hiệu là (4) có KT (1,4x0,3) m là 0,7m có hướng từ tim đường đến mép đường phía bên phải của chiều đường Hà Nội – Phủ Lý. Từ điểm gần nhất của đầu (4) đo vào mép đường là 6m, cuối (4) kết thúc tại khu vực ống xả và để chân sau bên phải của xe mô tô BKS: 29U1-3271 được ký hiệu (5), xe mô tô (5) bị đổ nghiêng về phía bên phải, đầu xe mô tô (5) hướng về phía Phủ Lý, đuôi xe mô tô (5) hướng về phía Hà Nội, từ tâm trục sau (5) đo vào mép đường là 4,8m. Từ tâm trục trước của (5) đo vào mép đường là 4,7m. Từ tâm (2) đo vuông góc về phía Phủ Lý đến tâm trục sau (5) là 0,6m. Từ tâm trục sau của (5) đo vuông góc về phía Phủ Lý đến tâm vùng dèp nhựa được ký

hiệu (6) là 0,5m, (6) có KT (3,6x2,7) m. Từ tâm (6) đo vào mép đường là 3,98m. Từ tâm (1) đo vuông góc về phía Hà Nội đến mốc là mép đường phía bên phải nhìn từ Quốc lộ 1A vào nhà anh Lê Hoàng Hợp là 4,8m. Từ tâm (1) đo vuông góc về phía Hà Nội đến điểm gần nhất của vạch giảm tốc độ là 34,35m. Từ tâm (1) đo vuông góc về phía Hà Nội đến chân cột biển cảnh báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” phía bên phải là 207,25m, từ biển báo nguy hiểm này đo vuông góc về phía Hà Nội đến biển cảnh báo nguy hiểm “người đi bộ cắt ngang” là 11,9m. Từ tâm (1) đo vuông góc về phía Hà Nội đến chân cột biển chỉ dẫn “chỗ quay xe” là 91,5m.

Khám nghiệm tử thi: Tử thi cao 1m68, thể tạng trung bình. Vùng trán phải sát cung mày có vết rách da sâu sát xương KT (7x1) cm hướng từ trên xuống dưới. Vùng trán trái sát cung mày có vết rách da sâu sát xương KT (1,5x0,5) cm hướng từ trên xuống dưới. Gãy xương chính mũi, xương hàm dưới, mất các răng 11, 12, 13, 14 làm bộ mặt biến dạng đẩy ép về sau. Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên trái có nhiều dịch máu. Vùng cột sống, thắt lưng có vết sạt da KT (3,5x1,5) cm hướng từ trên xuống dưới. Mổ da đầu: Tổ chức dưới da vùng trán phải ngấm máu, lún vỡ xương trán bên phải KT (8x4) cm, lún sâu vào tổ chức não, dập não, phù não.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 129/TT ngày 07/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: "Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Nguyễn Văn K chấn thương sọ não làm vỡ xương hộp sọ gây phù não" .

Khám nghiệm phương tiện:

+ Khám xe ô tô BKS: 38C-101.74: Tại khu vực thành xe cạnh ngoài bên phải có khu vực bám dính tổ chức nhầy (nghi mỡ, não, thịt) trên diện KT (29x5) cm, điểm gần nhất đo cách đầu thùng xe 5m, điểm thấp nhất cách đất 132cm. Chấn bùn phía trước của dàn lốp thứ ba tính từ đầu xe bị bẹp méo cong vênh trên diện KT (58x62) cm có hướng từ trước về sau làm cho chấn bùn này bó sát vào mặt lặn của lốp và bị lệch so với vị trí ban đầu 20cm, điểm thấp nhất cách đất 68cm. Mặt ngoài bầu hơi dàn lốp thứ 3 bên phải có khu vực bị trà sạt sạch bụi trên diện KT (24x44) cm, bị đẩy ép hướng từ phải sang trái và một số dấu vết khác do va chạm tạo nên.

+ Khám xe mô tô BKS: 29U1-3271: Gương chiếu hậu bên trái bị bật rời khỏi chân gương. Toàn bộ ốp nhựa bảo vệ đèn pha, đèn xi nhan, công tơ mét bị gãy bật rời khỏi xe để lộ hệ thống dây dẫn điện và ghi đông bên trong trên diện KT (47x30) cm. Đầu mỏm tay nắm bên trái có vết mài sạt cao su trên diện KT (3x1) cm. Đèn pha phía trước bị gãy rời khỏi đầu xe. Yếm chắn gió bên trái bị gãy, vỡ trên diện KT (43x17) cm. Yếm chắn gió bên phải có khu vực trà sạt, vỡ nhựa có hướng từ trước về sau trên diện KT (27x20) cm. Các vết gãy vỡ làm cho trục xe phía trước bị đẩy ép bó cứng từ trái sang phải, từ trước về sau. Mặt ngoài của vành xe phía sau có diện bám dính chất màu đỏ (nghi máu) trên diện KT (35x13) cm, điểm gần nhất đo cách chữ (N) của dòng chữ

NILON là 7cm. Tại vị trí dòng chữ NOUVO trên sườn xe bên phải còn bám dính nhiều chất màu đỏ và chất dịch (nghi máu, mỡ, thịt) trên diện KT (15x6) cm và một số dấu vết khác do va chạm tạo nên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Nguyễn Quang T đã cùng bị đơn dân sự thỏa thuận và bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn K tổng số tiền là 110.000.000 đồng. Đối với anh Nguyễn Duy K: Sau khi tai nạn xảy ra, bản thân anh K bị thương tích nhẹ và đã có đơn từ chối giám định thương tích, không đề nghị giải quyết và bị cáo cùng bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Duy K số tiền 34.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Nguyễn Văn K và anh K đã nhận đủ tiền bồi thường. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác. Trong quá trình Điều tra, người đại diện hợp pháp cho người bị hại xác nhận đã nhận khoản tiền do bị cáo T và bị đơn dân sự bồi thường, đồng thời đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an huyện Duy Tiên đã trả lại cho bị đơn dân sự 01 chiếc xe ô tô BKS: 38C-101.74 cùng các giấy tờ có liên quan.

Bản Cáo trạng số 23/CT- VKS ngày 27/2/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Quang T về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 202, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS (Năm 1999), xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác

định các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo Nguyễn Quang T thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như: Các Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện cũng như lời khai của người làm chứng. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Quang T có Giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 11h00' ngày 04/10/2017, Nguyễn Quang T điều khiển xe ô tô BKS: 38C – 101.74 đi trên đường QL1A chiều Phủ Lý – Hà Nội. Khi đi đến Km 217+500 đoạn thuộc thôn T, xã Duy M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam thì Nguyễn Quang T điều khiển xe chuyển hướng, quay đầu xe theo chiều Hà Nội - Phủ Lý. Do chuyển hướng không bảo đảm an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến khi xe ô tô BKS: 38C – 101.74 do T điều khiển quay ngang sang toàn bộ phần đường chiều Hà Nội - Phủ Lý, thì xe mô tô BKS: 29U1-3271 do anh Nguyễn Văn K điều khiển hướng Hà Nội - Phủ Lý, phía sau chở anh Nguyễn Duy K đâm vào khu vực chắn bùn phía trước hàng bánh phía sau bên phải xe ô tô BKS: 38C-101.74. Hậu quả, anh K bị chấn thương sọ não làm vỡ xương hộp sọ gây phù não, dẫn đến tử vong; anh K bị thương, phải đưa đi Bệnh viện điều trị.

Hành vi của Nguyễn Quang T điều khiển xe ô tô chuyển hướng, quay đầu xe không bảo đảm an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố Nguyễn Quang T về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự (Năm 1999) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định trực tiếp nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ cần được xử lý trước pháp luật để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS (Năm 1999).

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra, thể hiện bằng hành động cụ thể là sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo và bị đơn dân sự đã tích cực khắc phục hậu quả do mình gây ra đối với người bị hại và đã được người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại chấp nhận và cùng có đơn đề nghị cơ quan tố tụng xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, để xảy ra vụ

tai nạn giao thông trên cũng có một phần lỗi của người bị hại Nguyễn Văn K khi điều khiển xe mô tô không chấp hành biển báo đoạn đường có khoang trống nên không làm chủ độ mới dẫn đến tai nạn; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (Có xác nhận của chính quyền địa phương) . Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS (Năm 1999).

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, sau khi cân nhắc mọi mặt, HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần ấn định mức hình phạt để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt, phù hợp quy định tại Điều 60 BLHS (Năm 1999).

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo, người bị hại và bị đơn dân sự đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và cam kết không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; bản thân bị cáo hiện tại không có công việc và thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo màu đen, gắn BKS 29U1 - 3271. Quá trình xác minh về nguồn gốc chiếc xe trên, cơ quan Điều tra xác định chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng và là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy K, nên HĐXX xét trả lại cho chủ sở hữu.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự (Năm 1999).

Xử phạt: Nguyễn Quang T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/4/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho UBND thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tiếp tục quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (Năm 2015):

- Trả lại anh Nguyễn Duy Khương 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo màu đen, gắn BKS 29U1 – 3271.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 28/02/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng trong vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM
PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mạnh Xuân Hải